

Số: /BC-UBND

Nghi Dương, ngày tháng 7 năm 2026

## BÁO CÁO

### Công tác chuẩn bị phòng chống cơn bão số 1 (Maysak) trên địa bàn xã Nghi Dương

Thực hiện Công điện số 05/CĐ-UBND ngày 03/7/2026 của Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng về việc chủ động phòng chống cơn bão số 1 và mưa lũ sau bão năm 2026. Căn cứ vào Kịch bản số 01/KB-BCH-SNNMT ngày 03/7/2026 của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố về Kịch bản ứng phó với bão (Maysak) trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Nghi Dương báo cáo nhanh công tác phòng, chống bão số 1 trên địa bàn xã như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Ủy ban nhân dân xã đã ban hành một số văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng chống cơn bão số 1:

- Công văn số 1706/BCH-PTDS ngày 01/7/2026 về việc chủ động ứng phó với vùng áp thấp gần Biển Đông có khả năng mạnh lên thành ATNĐ và gió mạnh trên biển;

- Công điện số 01/CĐ-UBND ngày 01/7/2026 của Chủ tịch UBND xã về việc phòng chống áp thấp nhiệt đới trên biển Đông có khả năng mạnh lên thành bão và mưa lớn trong những ngày tới;

- Công điện số 02/BCH-PTDS ngày về việc khẩn trương tập trung phòng chống bão số 1 (Bão MAYSAC) và mưa lũ sau bão;

- Tổ chức hội nghị triển khai phòng chống cơn bão số 1 tới các phòng, ban đơn vị trực thuộc xã, Trung tâm phục vụ hành chính công, Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công; Trạm y tế, trường học, các thôn, khu dân cư trên địa bàn xã.

#### II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

##### 1. Công tác quản lý đê điều

Trên địa bàn xã hiện có 14,74 km đê, bao gồm:

- Đê tả Văn Úc có chiều dài 6,24 km (từ K26+666- K32+900) thuộc đê cấp II, loại đê: Đê cửa sông;

- Đê bồi giáp sông chiều dài khoảng 8,5km.

##### 2. Kiểm tra, rà soát các công trình trọng điểm, có nguy cơ xảy ra sự cố để chủ động triển khai ứng phó bảo đảm đê điều trên địa bàn xã

Đoạn kè Ngũ Phúc K26+955-K27+600 chiều dài 645m; đê tả Văn Úc xã Ngũ Phúc (cũ) được xây dựng từ năm 2003, kết cấu đá học lát khan. Hiện trạng

khu vực kè có bãi sông hẹp, dòng chủ lưu áp sát, đặc biệt do ảnh hưởng của lũ sau bão số 03 năm 2024 gây hư hỏng cục bộ sạt mái kè, chân kè. Đánh giá là đoạn kè xung yếu theo đánh giá chất lượng đê điều năm 2025, mái kè, chân kè bị xô sạt hư hỏng cục bộ.

### **3. Về tuyến kênh mương, cống dưới đê**

Trên địa bàn xã hiện có tổng số 155,74 km kênh mương, trong đó:

- Các công trình do Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi quản lý bao gồm:

+ 21 tuyến kênh, mương với chiều dài là 29,55 km, trong đó đã cứng hóa là 0,0 km;

+ 13 trạm bơm điện với tổng lưu lượng là 15.800 m<sup>3</sup>/h;

+ 13 công trình kênh tưới sau trạm bơm với chiều dài là 10,604 km, trong đó đã cứng hóa 10,042 km (đạt 95%);

+ 39 công trình cầu, cống trên kênh;

+ 05 cống dưới đê bao gồm: cống Hòa Bình, cống Đồng Thèo, cống Xuân Quan ngoài, cống Xuân Quan và Cống Đáy.

- Các công trình do UBND xã quản lý: Tổng số công trình kênh là 341 công trình với tổng chiều dài là 126,19km; 02 trạm bơm công suất dưới 500m<sup>3</sup>/h gồm trạm bơm Lâu- thôn Nghi Dương công suất 350m<sup>3</sup>/h và trạm bơm xóm Bắc- Kiến Quốc công suất 350m<sup>3</sup>/h.

- UBND xã đã phối hợp với công ty TNHH MTV KTCTTL Đa Độ đã tiến hành thực hiện việc tháo nước đê các cống dưới đê để đảm bảo công tác phòng chống ngập lụt cho các diện tích lúa mới cấy trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo phòng Kinh tế phối hợp cùng với cơ sở thôn tập trung tuyên truyền vận động nhân dân có lúa mới cấy, mạ, rau màu chủ động thông tháo nước từ ruộng ra các kênh nhánh cấp 2, cấp 3 ra kênh cấp 1 để phòng chống ngập lụt; đồng thời kiểm tra các tuyến kênh mương trên địa bàn xã quản lý để đảm bảo công tác tiêu thoát nước

### **4. Về sản xuất nông nghiệp**

- Diện tích tại thời điểm trên năm 2026 theo kế hoạch xã gieo cấy: 680/785 một số diện tích còn lại nằm trong Khu công nghiệp Kiến Quốc Ngũ Phúc đến thời điểm này các diện tích đã được nhân làm đất đạt 100% kế hoạch năm, một số diện tích mạ đã được bố cấy máy 80% diện tích còn các hộ gieo bằng mạ xướng.

- Kết quả ra soát tại thời điểm trên địa bàn xã: Đàn Trâu bò có 140 con, đàn lợn 1.400 con, đàn gia cầm có 87.000 nghìn con.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản: 323,6 ha.

**5. Công tác rà soát hộ dân, nhà cửa xung yếu ở khu vực nguy hiểm; kiểm đếm tàu thuyền**

Số hộ ven đê, chòi canh là 30 hộ với tổng số 30 nhân khẩu (*Có danh mục kèm theo*).

Qua rà soát, trên địa bàn xã có 21 thuyền với chiều dài dưới 12 mét, các thuyền trên chủ yếu đánh bắt trên sông Văn Úc. Hiện 100% chủ các phương tiện đánh bắt đã được thông tin cơn bão số 1. Qua kiểm tra có 21/21 thuyền đã về tránh trú bão tập trung tại khu vực Cống Quan thôn Xuân Đông.

- Qua thống kê, rà soát trên địa bàn xã có tổng số 172 hộ với tổng số 321 khẩu cần phải di dời trong mùa mưa bão trong đó có 119 hộ với tổng số 243 nhân khẩu có nhà ở không kiên cố, xuống cấp, có nguy cơ mất an toàn và 53 hộ với tổng số 78 nhân khẩu sinh sống trong các chòi canh, lán trại ven sông, ven đê; Trong tình huống cơn bão số 1 MAYSAK đổ bộ vào Hải Phòng, Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kịch bản di chuyển các hộ trên vào các Nhà văn hóa thôn, trụ sở UBND xã, các trường học trên địa bàn xã.

## **6. Kết quả rà soát các vật tư**

- Chỉ huy tại chỗ: Đã thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã xây dựng kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026, gồm 03 cụm (02 cụm tuyến tiền phương: Phụ trách các khu vực trọng yếu trên địa bàn xã, 01 cụm tuyến hậu phương).

- Lực lượng tại chỗ: Đội xung kích phòng chống thiên tai xã Nghi Dương, tổng số 100 thành viên.

### *6.1. Các vật tư hiện có tại kho Ngũ Phúc*

Qua kiểm tra, rà soát tại kho Ngũ Phúc cho thấy hiện trong kho có tổng số 12 loại vật tư với tổng số lượng là 654 phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã bao gồm: áo phao, áo mưa, phao cứu hộ, mũ nhựa, xẻng, rọ sắt và một số loại vật tư khác (*Có danh mục kèm theo*).

### *6.2. Vật tư đã ký Hợp đồng với chủ phương tiện và cửa hàng trên địa bàn*

Ủy ban nhân dân xã đã tiến hành tổ chức ký hợp đồng với tổng số 19 chủ phương tiện vận chuyển, chủ các cửa hàng cung ứng vật tư và chủ các cửa hàng tạp hóa trên địa bàn để cung ứng vật tư, trang thiết bị, đồ ăn, nước uống phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã (*Có danh mục kèm theo*).

## **7. Về nhân lực phòng chống bão**

Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo Ban chỉ huy Quân sự xã phối kết hợp cùng với các cơ sở thôn rà soát lực lượng an ninh cơ sở, đội xung kích phòng chống thiên tai của xã sẵn sàng ứng phó khi có tình huống thiên tai xảy ra.

## **III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TIẾP THEO**

### **1. Đối với phòng Kinh tế**

- Thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thời tiết và các chỉ đạo của cấp trên về diễn biến cơn bão số 1 để kịp thời tham mưu UBND xã, Ban

chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã các nội dung chỉ đạo đề ứng phó. Thường xuyên tổng hợp tình hình triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Tham mưu xây dựng lịch trực cụ thể, phù hợp với diễn biến tình hình của cơn bão số 1.

- Rà soát các tuyến đường xung yếu, có phương án cắt tĩa cây xanh, có phương án sơ tán dân (nếu có).

## **2. Đối với Ban chỉ huy Quân sự xã và Công an xã**

- Tăng cường lực lượng tham gia công tác PTDS của cơn bão số 1, có Kế hoạch triển khai cụ thể khi có bão đổ bộ phải có mặt để ứng cứu.

- Giao Ban chỉ huy Quân sự xã: Chủ động kiểm tra phương tiện, dụng cụ: cuốc xẻng, bao dứa, cọc tre, rọ sắt, áo phao ... sẵn sàng để xử lý các tình huống ngoài đê của Ngũ Phúc và Kiến Quốc. Chịu trách nhiệm trực tiếp phối hợp cùng với cơ sở thôn rà soát lực lượng, huy động lực lượng đội xung kích, Dân quân tự vệ xã khi có yêu cầu của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự. Có kế hoạch triển khai cụ thể.

- Giao Công an xã xây dựng Kế hoạch đảm bảo ANTT, ATXH trong thời gian bão đổ bộ, có kế hoạch tuần tra, kiểm soát trên các tuyến đường khu dân. Phân công, chỉ đạo lực lượng an ninh trật tự cơ sở, lực lượng công an xã tham gia công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của cơn bão số 1.

## **3. Đối với phòng Văn hóa - Xã hội**

Phối hợp với các thôn dân cư kiểm tra, rà soát các hộ gia đình yếu thế, hộ chính sách, gia đình người có công, hộ cô đơn, không nơi nương tựa kiểm tra, hỗ trợ kịp thời thiệt hại sau bão (nếu có).

## **4. Trưởng các thôn dân cư**

- Chủ động liên hệ, bố trí lực lượng tại thôn, khi bão đổ bộ phải có mặt để ứng cứu, tăng cường lực lượng ngoài đê Ngũ Phúc và Kiến Quốc để xử lý các tình huống. Tuyên truyền vận động các hộ dân ở các khu vực nhà ở, chòi canh ven đê; các hộ gia đình có nhà ở xuống cấp, xung yếu thực hiện di chuyển tạm về những nơi kiên cố để đảm bảo an toàn.

- Phối hợp cùng với Ban chỉ huy Quân sự xã rà soát lực lượng an ninh cơ sở, đội xung kích phòng chống thiên tai của xã sẵn sàng ứng phó khi có tình huống thiên tai xảy ra.

- Cùng với các tổ chức tự quản tại thôn có biện pháp chằng chống bảo vệ tài sản nhà văn hóa thôn; rà soát cắt tĩa cây xanh bảo vệ tài sản; khơi thông cầu cống, mương máng đảm bảo tiêu thoát nước, tránh ngập úng cục bộ.

## **5. Các trường học, các cơ quan đơn vị, Ban quản lý khu di tích**

Thực hiện phân công lịch trực để có lực lượng 24/24, có biện pháp chằng chống nhà cửa, cắt tĩa cây xanh bảo vệ tài sản của cơ quan đơn vị mình.

## **6. Đối với Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công**

- Thường xuyên thông tin diễn biến của cơn bão, tuyên truyền tới người dân các biện pháp phòng, chống nhà cửa trước khi bão đổ bộ.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã, Văn phòng HĐND và UBND xã chủ động thông báo diễn biến đường đi của cơn bão số 1 (Maysak).

## **7. Các tổ chức, đơn vị trên địa bàn**

- Tổ chức thường trực, trực ban và chấp hành chế độ báo cáo theo quy định.

- Báo cáo, tổng hợp gửi về cơ quan thường trực – phòng Kinh tế 2 lần/ngày (trước 9 giờ sáng và trước 17 giờ chiều) để tổng hợp, báo cáo thành phố cũng như có phương án chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, chính quyền địa phương.

Trên đây là báo cáo công tác chuẩn bị phòng, chống cơn bão số 1 MAYSAK của Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương./.

### ***Nơi nhận:***

- BCH. PTDS thành phố (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND xã(b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND xã;
- UB MTTQ VN và các đoàn thể xã;
- Thành viên BCH. PTDS xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Ngọc**

**Phụ lục 1: Danh mục các cống dưới đê**

STT	Tên cống	Chiều dài (m)	Vị trí KM		Số cửa	Năm xây dựng	Năm tu bổ
1	Hòa Bình	23,0	31.8		2	2023	
2	Đồng Théo	22,9	32.9		3	2018	
3	Xuân Quan ngoài	11,0	28.865		1	1968	
4	Xuân Quan	21,75	28.865		1	2016	
5	Cống Đáy	15,6	27.61		1	2001	2012

**Phụ lục 2: Các cơ sở chăn nuôi quy mô lớn trên địa bàn**

TT	Đơn vị	Tên trang trại	Loại vật nuôi	Số lượng
1	Kiến Quốc (1)	Nguyễn Sỹ Then	Lợn	150
2	Du Lễ (2)	Đào Văn Khắc	Gà	15.000
		Cao Văn Sử (Nguyễn Văn Đại thuê)	Vịt	10.000
3	Ngũ Phúc (6)	Phạm Tuấn Anh	Lợn	500
		Nguyễn Hữu Hường	Lợn, gà	100 lợn+500 gà
		Ngô Văn Vĩ	Lợn	40
		Nguyễn Danh Chi	Gà	12.000
		Ngô Quang Bờ	Vịt	2.000
		Nguyễn Quang Đương	Vịt	1.000
		Nguyễn Hữu Hưng	Vịt	1.500

**Phụ lục 3:****Các hộ sống ven đê và các hộ có nhà xuống cấp, xung yếu nằm trong khu vực nguy hiểm**

STT	Tên đơn vị	Số hộ ven đê, chòi canh		Nhà xuống cấp, xung yếu		Số hộ cần di chuyển		Người già	Trẻ em
		Số hộ	Nhân khẩu	Số hộ	Nhân khẩu	Số hộ	Nhân khẩu		
1	Ngũ Phúc	30	30						
<b>Tổng</b>		<b>30</b>	<b>30</b>						

**Phụ lục 4:****Danh mục các vật tư hiện có phục vụ công tác PTDS năm 2026**

<b>STT</b>	<b>Tên Vật tư</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Tổng số lượng hiện trạng</b>
1	Áo Phao	Chiếc	188
2	Áo mưa bộ	Bộ	80
3	Phao cứu hộ	Cái	8
4	Ủng	Đôi	109
5	Mũ nhựa	Cái	82
6	Xẻng	Cái	41
7	Mai	Cái	30
8	cuốc	Cái	22
9	Búa tạ	Cái	3
10	Dao	Cái	2
11	Rọ sắt	Cái	90
12	Máy nổ (để tại xã Kiên Quốc cũ) Nghị Dương	Cái	1
<b>Tổng số</b>			<b>654</b>

**Phụ lục 5****Vật tư hiệp đồng với 19 các chủ phương tiện, các cửa hàng vật tư hàn  
hóa phục vụ cho công tác PCTT cơn bão số 1**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Số lượng</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Phương tiện</b>			
1	Ô tô tải	3	Xe	Hợp đồng
2	Máy xúc	6	Máy	Hợp đồng
3	Máy cưa	4	Máy	Hợp đồng
4	Xe cầu	2	Xe	Hợp đồng
<b>II</b>	<b>Vật tư</b>			
1	Bao tải	3.000	Cái	Hợp đồng
2	Cột pha, cọc tre, cây trồng	5.500	Cọc	Hợp đồng
3	Cát, đá	12.000	M <sup>3</sup>	Hợp đồng
<b>III</b>	<b>Dụng cụ bảo hộ</b>			
1	Áo mưa	500	Cái	Hợp đồng
2	Đèn pin	300	Cái	Hợp đồng
3	Ủng bảo hộ	500	Đôi	Hợp đồng
<b>IV</b>	<b>Nhu yếu phẩm</b>			
1	Gạo	1.000	Kg	Hợp đồng
2	Mỳ tôm	200	Thùng	
3	Nén	50	Cây	